

Về tổng thể, Xe có kích thước nhỏ gọn như HINO Dutro nhập khẩu Indonesia. Cabin Xe Hino series 300 đứng hiện đại, khỏe khắn cho tầm góc nhìn quan sát rộng tối đa. Ngoài ra, Xe ép rác 6 khối Hino Dutro còn được trang bị bộ đôi 2 kính chiếu hậu lớn, lùi, qua cửa sẽ không còn là nỗi lo cho tài xế nữa.



Hình 1: Hình dáng tổng thể xe chở rác Hino 6 khối

-Nội thất: tuy kích thước tổng thể nhỏ gọn nhưng nội thất Xe Hino 6 khối chở rác lại vô cùng rộng rãi, Cabin ghế ni 3 người ngồi. Vô lăng gập gù – ghế ngã giúp tài xế điều chỉnh góc lái phù hợp với thể trạng cơ thể và nghỉ ngơi thoải mái. Khoang chứa đồ Xe ép rác Hino 6 khối dung tích lớn, trang bị Radio USB tiêu chuẩn theo xe. Hệ thống loa âm thanh chất lượng cao vô cùng sắc nét.



Hình 2: Nội thất xe ép rác – chở rác Hino 300

WWW.XEBONCHOXANGDAU.VN



SĐT: 0949.90.96.98 - Mr CHÍNH

-Động cơ – Gầm: Động cơ HINO Diesel Commonrail 4 Lít (Turbo intercooler) tăng áp, Xe Hino ép rác 6 khối cho công suất cực đại 104.1 Kw/ 2500v/ph (142 mã lực). Mức tiêu hao nhiên liệu siêu tiết kiệm đúng 10 lít/ 100km, đây là mức tiêu hao nhiên liệu này của xe ép rác 8,4 khối Faw máy Hyundai 6 tấn.



WWW.XEBONCHOXANGDAU.VN
SĐT: 0949.90.96.98



Hình 3: Khung gầm động cơ Xe ép rác Hino duto 6 khối.

Khung gầm Xe Hino chở rác 6 khối được gia cường 2 lớp đồng thời trang bị nhiều thanh có định ngang đỡ sắt – xi không bị vặn khi chở hàng gấp đôi tải trọng cho phép chở. Khung có nhiều lỗ để giải nhiệt sắt-xi khi vận chuyển hàng hóa, tăng tuổi thọ cao.

-Hệ thống phanh: Xe chở rác 6 khối Hino Dutro trang bị hệ thống phanh khí kết hợp với trợ lực thủy lực hay còn gọi là trợ lực dầu có cường độ phanh lớn, an toàn tuyệt đối khi chở hàng quá tải hoặc phanh gấp. Xe Hino 6 khối còn được trang bị thêm cúp bô (phanh đỡ đèo) thêm tính năng tiện ích giúp xe vận hành mọi điều kiện địa hình mà không phải lo gì hết. Đặc biệt, Xe chở rác 6 khối Hino XZU342L có tính năng tự cân bằng lực phanh, đây là tính năng chỉ được trang bị trên xe đắt tiền

-Hệ thống treo trên Xe Hino ép rác 6 khối sử dụng cũng như tất cả các loại xe tải khác tầm trung là treo phụ thuộc. Ưu điểm của hệ thống treo này trên Xe rác 6 khối Hino có khả năng tăng tính ổn định khi chuyên chở hàng hóa nặng. Dí trước của xe được trang bị tranh ổn định giảm chấn giảm xóc tốt nhất cho người lái cảm giác nhẹ nhàng khi vận hành xe. Nhíp sau bố trí nhiều nhíp có bán kính rộng, có cả nhíp phụ giúp chịu tải tốt nhất gấp đôi tải trọng xe vẫn không ảnh hưởng gì đến tuổi thọ xe, đồng thời bán kính nhíp rộng giúp ta vận hành ở chế độ không tải vẫn không bị dẫn sóc.

PHẦN THÙNG ÉP RÁC 6 KHỐI HINO XZU342L.

-Thùng ép rác-chở rác 6 khối được đóng bằng thép Nippon Nhật Bản, thép này có khả năng chịu được khí hậu nhiệt đới gió mùa đặc trưng của nước ta tác động từ bên ngoài. Bên cạnh đó thép còn có khả năng chống chịu ăn mòn do xăng dầu nhiên liệu vẫn có 1 lượng nhỏ Lưu huỳnh và còn công nghiệp tác động vào bên trong thùng ép rác.

ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG XE RÁC HINO 6 KHỐI DUTRO XZU342L-HD3

-Về phương diện thiết kế: 8 điểm – Trẻ trung, khỏe khoắn, mang lại cảm giác tốt nhất cho người lái và hành khách còn lại.

-Tính tiện nghi sử dụng: 8,5 điểm khá đầy đủ tính năng giải trí, tính năng hỗ trợ người dùng

-Tính an toàn: 9,5 điểm – đây là phần ăn điểm tuyệt đối của dòng **xe Hino chở rác 6 khối**.

-Lợi ích kinh tế: 10 điểm – Giá thành đầu tư thấp, chỉ bằng 1/2 giá thành **Xe ép rác Hino 9 khối**, và Hyundai HD110S. Thu hồi vốn nhanh

HỖ TRỢ VAY TRẢ GÓP XE HINO CHỞ RÁC 6 KHỐI.

- Mức hỗ trợ vay lên đến 75% giá xe ép rác – chở rác Hino XZU342L-6 khối.
- Thủ tục nhanh chóng, trả kết quả nhanh.
- Không cần thế chấp tài sản
- Lãi suất thấp vô cùng ưu đãi

® Liên hệ - Xe ép rác chở rác Hino Dutro 6 khối

- Điện thoại: **0949.90.96.98 – 0903.556.740 (Mr Chính)**
- Địa chỉ: QL1A, xã Long Hiệp, huyện Bến Lức, tỉnh Long An
- Email: chinh.saigonchuyendung@gmail.com
- Website: www.xebonchoxangdau.vn

Trân trọng.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT.

Trọng lượng bản thân :	5255	kG
Phân bố : - Cầu trước :	1685	kG
- Cầu sau :	3570	kG
Tải trọng cho phép chở :	2800	kG
Số người cho phép chở :	3	người
Trọng lượng toàn bộ :	8250	kG
Kích thước xe : Dài x Rộng x Cao :	6300 x 1980 x 2670	mm
Kích thước lòng thùng hàng:	2.170/2.160 x 1.700 x 1.500	mm
Khoảng cách trục :	3380	mm
Vết bánh xe trước / sau :	1455/1480	mm
Số trục :	2	
Công thức bánh xe :	4 x 2	
Loại nhiên liệu :	Diesel	
Động cơ :		
Nhãn hiệu động cơ:	N04C-VC	
Loại động cơ:	4 kỳ, 4 xi lanh thẳng hàng, tăng áp	
Thể tích :	4009 cm ³	
Công suất lớn nhất /tốc độ quay :	104.1 kW/ 2500 v/ph	
Lốp xe :		
Số lượng lốp trên trục I/II/III/IV:	02/04/---/---/---	
Lốp trước / sau:	7.50 - 16 /7.50 - 16	
Hệ thống phanh :		
Phanh trước /Dẫn động :	Tang trống /Thủy lực, trợ lực chân không	
Phanh sau /Dẫn động :	Tang trống /Thủy lực, trợ lực chân không	
Phanh tay /Dẫn động :	Tác động lên hệ thống truyền lực /Cơ khí	
Hệ thống lái :		
Kiểu hệ thống lái /Dẫn động :	Trục vít - ê cu bi /Cơ khí có trợ lực thủy lực	
Ghi chú:	- Hệ thống thủy lực dẫn động cơ cấu cuốn, ép, xả rác và nâng hạ cơ cấu nhận rác	